UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 149/BC-SNN

Hưng Yên, ngày 21 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển nông nghiệp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp tập trung thực hiện 6 tháng cuối năm 2021

Căn cứ Công văn số 310/CV-KTNS ngày 31/5/2021 của Ban Kinh tế ngân sách, HĐND tỉnh về việc báo cáo phục vụ thẩm tra tại kỳ họp thứ nhất – HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026, Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch phát triển nông nghiệp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp tập trung thực hiện 6 tháng cuối năm 2021 như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trong 6 tháng đầu năm 2021, mặc dù bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19 bùng phát trở lại, ngành nông nghiệp của tỉnh vẫn có sự tăng trưởng khá. Tổng GTSX nông nghiệp, thuỷ sản (theo giá so sánh 2010) ước đạt 7.057tỷ đồng, tăng 2,84% so với CKNT; trong đó: Nông nghiệp 6.293 tỷ đồng, tăng 2,57%; thủy sản 759 tỷ đồng, tăng 5,16%; lâm nghiệp 5,2 tỷ đồng, giảm 2,5%.

1. Về sản xuất nông nghiệp

- Trồng trọt, BVTV: Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân đạt 42.501,3ha, giảm 4,38% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, diện tích lúa 28.056 ha, đạt chỉ tiêu kế hoạch giao, giảm 5,44% so CKNT (Trong đó: lúa chất lượng cao chiếm 69,5% diện tích lúa); ngô 2525,72ha, giảm 19,4%; đậu tương 467,48ha, tăng 19,98%; hoa cây cảnh, dược liệu 1.574ha, tăng 18,2%;... so CKNT; đã chuyển đổi được khoảng 270 ha cây trồng kém hiệu quả, chủ yếu sang trồng cây ăn quả lâu năm, đạt 27,8% kế hoạch (KH: 970ha); thực hiện được 61 mô hình với tổng diện tích thực hiện 1.230ha (tăng 29 mô hình và 483 ha so với năm 2020), gồm: mô hình cấy lúa chất lượng cao với các giống Nếp Thơm Hưng Yên (378 ha), Đài Thơm 8 (95ha)... ; mô hình sản xuất lúa giống và lúa thương phẩm, lúa giống có liên kết tiêu thụ sản phẩm là 591 ha (các mô hình liên kết tiêu thụ sản phẩm cho thu nhập cao hơn sản xuất đại trà từ 10 đến 12 triệu đồng/ha). Diện tích trồng lúa giảm chủ yếu là do các địa phương đang tích cực chuyển diện tích đất lúa sang trồng các loại cây lâu năm (nhãn, cam, chuối,..), cây hàng năm khác cho năng suất và hiệu quả kinh tế cao (rau màu, hoa cây cảnh,...); chuyển đổi sang đất xây dựng khu công nghiệp, đô thị, trường học và phát triển kinh tế trang trại; lấy đất làm các công trình công cộng, chuyển sang đất sản xuất công nghiệp, dịch vụ.

Các loại cây ăn quả phát triển tốt, dự kiến sản lượng đạt được như sau: Nhãn 50.000-55.000 tấn, tăng 15-20%; vải 15.000 - 16.500 tấn, tăng 10-20%; chuối 70.850 tấn, tăng 5-10%, so với năm 2020.

Công tác phòng, trừ sâu, bệnh gây hại trên cây trồng được triển khai kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do sâu bệnh gây ra.

- Chăn nuôi- thú y: Tình hình chăn nuôi phát triển khá ổn định, không có dịch bệnh xảy ra, tại các trang trại đã tăng đàn, tái đàn trở lại: Đàn lợn ước đạt 465.825 con, tăng 8,19%; đàn gia cầm ước trên 9,9 triệu con, tăng 5,63%; đàn trâu, bò ước gần 35.280 con. Sản lượng thịt hơi đạt khoảng 67.387 tấn (tăng 4,35% so với CKNT). Chất lượng con giống được nâng lên 100% là lợn nạc và siêu nạc, 100% đàn bò được sind hóa (trong đó đàn bò lai 3 máu, 4 máu chiếm 40%), đàn gà lông màu chiếm 90% (trong đó gà Đông Tảo, Đông Tảo lai chiếm 30-35%) tổng đàn. Hình thức và quy mô chăn nuôi cũng thay đổi theo hướng tăng chăn nuôi trang trại đảm bảo an toàn sinh học và giảm chăn nuôi nông hộ nhỏ lẻ.

Đã tổ chức triển khai 01 đợt tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường trên địa bàn toàn tỉnh; triển khai tiêm phòng các loại vắc xin đúng theo kế hoạch (đã tiêm được 24.670 /24.670 liều vắc xin tụ huyết trùng trâu bò; tiêm vắc xin hai bệnh đỏ ở lợn được 246.400 /246.400 liều mỗi loại). Trong thời gian tới tiếp tục triển khai tiêm phòng: 2.909.400 liều vắc xin cúm gia cầm; 28.870 liều vắc xin dại chó, mèo; 170.600 liều vắc xin tai xanh ở lợn và dự kiến khoảng 110.000 liều vắc xin Lở mồm long móng gia súc. Đồng thời, triển khai tiêm phòng bổ sung vắc xin 2 bệnh đỏ cho đàn lợn theo kế hoạch.

- Thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản được duy trì ổn định. Tổ chức triển khai thực hiện Đề án phát triển thủy sản tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, các dự án nuôi cá lồng trên sông, nuôi cá trên ao bán nổi: đã tiến hành điều tra, khảo sát địa điểm, lựa chọn hỗ trợ xây dựng 69 lồng, 21ha ao bán nổi. Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra các cơ sở sinh sản nhân tạo, cơ sở sản xuất và kinh doanh giống thủy sản trên địa bàn tỉnh; tình hình khai thác cá Mòi trên sông Hồng; đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn người dân chấp hành đúng luật thủy sản, các quy định trong khai thác thủy sản; hướng dẫn các hộ dân kỹ thuật tẩy dọn ao, hồ và xuống giống cá; tích nước vào các ao chứa; kỹ thuật nuôi, phương pháp phòng, trị bệnh cho động vật thủy sản.

Diện tích nuôi thủy sản ước đạt 5.750ha, sản lượng cá bột sản xuất và kinh doanh ước đạt 390 triệu con, tăng 15 triệu con; sản lượng cá hương, cá giống sản xuất và kinh doanh ước đạt 135 triệu con, tăng 10 triệu con so CKNT; sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2021 ước đạt 26.270 tấn, tăng 5,62% so CKNT.

2. Về phát triển nông thôn và xây dựng nông thôn mới

- Đê điều, thủy lợi: Ngay từ đầu năm, các giải pháp về công tác thuỷ lợi được triển khai khá đồng bộ, tổ chức theo dõi sát diễn biến thời tiết, nguồn nước và chỉ đạo triển khai các giải pháp, vận hành hệ thống thuỷ lợi đảm bảo đủ nguồn nước phục vụ cho sản xuất. Tham mưu xây dựng Kế hoạch Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021; báo cáo đánh giá hiện trạng đê điều năm 2021; tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "xây dựng tuyến đê kiểu mẫu' và Hạt "quản lý đê điển hình", đang triển khai thực hiện kế hoạch duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2021; đang hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền ban hành Đề án nâng cao hiệu quả hệ thống công trình thủy lợi và cấp nước sạch tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; đang triển khai thực hiện các gói thầu thuộc các dự án đầu tư của ngành như: Dự án đầu tư nâng cấp đê tả sông Luộc, Dự án Hệ thống thủy lợi vùng chuyên canh cây nhãn, cây vải tỉnh Hưng Yên, Dự án bờ bao kênh xả tiêu trạm bơm Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, Dự án xây dựng kênh tưới trạm bơm Cống Bún xã Đào Dương, huyện Ân Thi,...

- Phát triển nông thôn và xây dựng nông thôn mới: từ đầu năm đến nay đã thành lập mới được 13 HTX nông nghiệp, đạt 61,9% kế hoạch (KH: 21 HTX) và 19 tổ hợp tác, đạt 13,6% kế hoạch (KH: 140 THT); đang tiếp tục hướng dẫn các chủ thể đề nghị công nhận sản phẩm OCOP cấp tỉnh theo kế hoạch (KH tối thiểu 50-60 sản phẩm đạt tiêu chuẩn 3 sao trở lên); triển khai, thực hiện các nội dung theo quy định cho 55 mô hình tham gia đề án chuỗi (trong đó: 39 mô hình trồng trọt, 12 mô hình chăn nuôi và 04 mô hình thủy sản),...; kiểm tra, khảo sát, lựa chọn 02 làng nghề (Làng nghề hoa cây cảnh Mễ Sở, xã Mễ Sở, huyện Văn Giang; Làng nghề quất cảnh Thiết Trụ, xã Bình Minh, huyện Khoái Châu) để thẩm định và công nhận; đôn đốc UBND thành phố Hưng Yên, UBND huyện Khoái Châu tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện công tác bố trí, ổn định dân cư tại các dự án Di dân, tái định cư vùng nguy cơ sạt lở xã Bình Minh, huyện Khoái Châu và xã Tân Hưng, thành phố Hưng Yên,...

Tiếp tục tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, nhất là xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu: Tham mưu xây dựng dự thảo Chương trình thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030; tham mưu, trình UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; tham mưu, trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách 43 xã đăng ký phấn đấu nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025; tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành bộ tiêu chí về khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021- 2025,...Trong 6 tháng đầu năm 2021 đã có 08 khu dân cư ở Phù Cừ (05 khu) và thành phố Hưng Yên (03 khu) được công nhận khu dân cư kiểu mẫu,...

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nội dung thuộc Chương trình nước sạch và VSMTNT, công tác quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản, công

tác thông tin thị trường và xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo kế hoạch,...

II. MỘT SỐ TỒN TẠI, KHÓ KHĂN

- Trong tháng 3/2021, có 02 đợt mưa liên tục nhiều ngày mang theo tạp chất bẩn từ khói bụi công nghiệp nên ảnh hưởng đến tỷ lệ đậu quả của một số diện tích cây ăn quả, đặc biệt là cây có múi.

- Giá vật tư đầu vào (thức ăn, con giống, ...) tăng từ 10-15% đã gây khó khăn cho người chăn nuôi, đặc biệt là chăn nuôi lợn, nên việc tái đàn vẫn còn chậm. Điều kiện chăn nuôi một số cơ sở không đảm bảo an toàn sinh học.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19 nên tiêu thụ và giá bán sản phẩm các loại rau màu và gia cầm có thời điểm giảm so với năm trước.

- Ô nhiễm môi trường trong sinh hoạt, công nghiệp, chăn nuôi, thủy sản vẫn diễn biến phức tạp, chưa được khắc phục triệt để, ảnh hưởng lớn đến quá trình sản xuất và nuôi trồng thủy sản, hệ sinh thái môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

- Tập trung chỉ đạo thu hoạch lúa Đông Xuân đảm bảo thời vụ; chuẩn bị và triển khai thực hiện các biện pháp hiệu quả cho sản xuất vụ Mùa 2021, đảm bảo diện tích gieo cấy lúa khoảng 27.400 ha (năng suất bình quân 58,85 tạ/ha; trong đó: Lúa mùa sớm chiếm 5-10%; lúa mùa trung chiếm 90-95% diện tích gieo cấy; lúa chất lượng cao từ 19.500 - 20.500 ha, chiếm trên 70% DT); tăng cường kiểm tra đồng ruộng; dự tính, dự báo đối tượng sâu, bệnh gây hại lúa và cây trồng; đề xuất các biện pháp phòng, trừ sâu, bệnh hiệu quả; tiếp tục tổ chức diệt chuột để bảo vệ lúa và hoa màu,...

- Triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ các chương trình, dự án, đề án đã được duyệt; xây dựng, trình duyệt các chương trình, dự án mới thuộc lĩnh vực ngành theo kế hoạch (Chương trình thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025, định hướng 2030; Đề án nâng cao hiệu quả hệ thống công trình thủy lợi và cấp nước sạch tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025; Đề án hỗ trợ xác lập và phát triển vùng sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030,....); đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ XDCB các công trình trọng điểm đảm bảo chất lượng, đúng thiết kế và tiến độ.

- Tăng cường công tác khuyến nông, chuyển giao ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật; tuyên truyền, phổ biến, tập huấn kỹ thuật, không ngừng nâng cao trình độ sản xuất thâm canh cho nông dân; tăng cường mối liên kết "4 nhà", xây dựng mô hình cánh đồng mẫu, cơ giới hóa nông nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ các thành phần kinh tế phát triển, nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập cho nông dân; tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường, khuyến

khích các doanh nghiệp, doanh nhân, các chủ trang trại tham gia liên kết, thuê ruộng để sản xuất, chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản; quản lý và sử dụng đất đai có hiệu quả; giải quyết các vấn đề bức xúc về môi trường, nhất là ô nhiễm môi trường nông thôn, ô nhiễm môi trường làng nghề, ô nhiễm môi trường do sản xuất nông nghiệp gây ra trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác phòng, chống lụt bão và quản lý đê điều, đảm bảo an toàn hệ thống đê, kè, cống và các công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh; nghiêm túc thực hiện chế độ tuần tra nhằm phát hiện và xử lý sớm, kịp thời các sự cố hệ thống đê điều. Tập trung tháo gỡ khó khăn để triển khai thực hiện các dự án thuỷ lợi, đê điều, duy tu bảo dưỡng các công trình bị hư hỏng; chuẩn bị tốt vật tư dự trữ cho công tác phòng, chống úng, lụt, bão năm 2021.

- Tập trung thực hiện tốt các nội dung công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của ngành được Tỉnh và Bộ giao.

Trên đây là báo cáo kết quả ước thực hiện kế hoạch sản xuất ngành nông nghiệp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện 6 tháng cuối năm 2021, đề nghị Ban Kinh tế ngân sách, HĐND tỉnh xem xét, tổng hợp, báo cáo HĐND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:
- Ban KTNS, HĐND tỉnh;
- LĐ Sở;
- P. KH-TC&TTNN;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Ký bởi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Email: sonnptnt@hungyen.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 21/06/2021 17:06:07

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH HƯNG YÊN

Đỗ Minh Tuân

HĐND TỈNH HƯNG YÊN
BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 310/CV-KTNS
V/v báo cáo phục vụ thẩm tra tại Kỳ họp thứ Nhất -HĐND tỉnh Khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026

Hưng Yên, ngày 31 tháng 5 năm 2021

Kính gửi:

- Sở Kế hoạch và đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Xây dựng;
- Sở Công thương;
- Cục Thuế tỉnh;
- Kho Bạc Nhà nước tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Công văn số 1023/UBND-TH ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh về việc đăng ký nội dung trình Kỳ họp thứ Nhất HĐND tỉnh khóa XVII.

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị các sở, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2021.

Trong báo cáo đề nghị đánh giá cụ thể những kết quả đạt được so sánh với chỉ tiêu của Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 mà HĐND tỉnh đề ra, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân từ đó đưa ra các giải pháp để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

Đề nghị các đơn vị xây dựng báo cáo đảm bảo bảo tiến độ và chất lượng gửi về Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh trước ngày **12/6/2021** đồng thời gửi file về hộp thư điện tử ***ktns.hdndhy@gmail.com*** để tổng hợp báo cáo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh; (để b/c)
- LĐ và Thành viên Ban KTNS;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- Phòng TH;
- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Nguyễn Trung Thành